



## CHÍNH SÁCH SẢN PHẨM MARGIN

Phương thức giải ngân cho vay	Khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán nhưng không đủ số dư tiền hiện có sẽ được coi là mặc nhiên đề nghị CSI giải ngân cho vay phần còn thiếu để thanh toán lệnh mua
Hạn mức khoản vay	Là hạn mức cho vay tối đa đối với mỗi Khách hàng do CSI quy định và nằm trong quy định của UBCKNN và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Thời hạn mỗi khoản vay	88 ngày hoặc một thời hạn khác tùy quy định của CSI trong từng thời kỳ và tuân thủ quy định của UBCKNN
Danh mục chứng khoán cho vay	Do CSI ban hành theo từng thời kỳ và tuân thủ quy định của UBCKNN Quý khách có thể xem chi tiết “Danh mục chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ” tại đây
Bộ tỷ lệ ký quỹ	Tỷ lệ ký quỹ ban đầu: tối đa không vượt quá 50% Tỷ lệ ký quỹ duy trì: 40% Tỷ lệ ký quỹ xử lý: 30% Các tỷ lệ này áp dụng theo quy định của CSI và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.
Lãi suất trong hạn	Do CSI quy định theo chính sách sản phẩm áp dụng trong từng thời kỳ.
Thời hạn/kỳ tính lãi	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày giải ngân khoản vay đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết/thanh toán một phần khoản vay (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi);</li><li>- Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.</li></ul>





Nguyên tắc tính lãi	Tính lãi theo ngày: - Số tiền lãi ngày = Khoản vay/khoản vay còn lại x Lãi suất tính lãi/365. - Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.
Lãi suất quá hạn	150% lãi suất trong hạn
Gia hạn khoản vay	Điều kiện gia hạn khoản vay: KH có yêu cầu gia hạn khoản vay margin gửi đến CSI Tỉ lệ ký quỹ trên TK khách hàng $\geq 50\%$ KH nộp tiền thanh toán hết toàn bộ lãi vay của khoản vay cần gia hạn. Lãi suất gia hạn tính bằng 120% lãi suất trong hạn hoặc một mức lãi suất khác tùy CS của CSI trong từng giai đoạn.
Trả nợ	Hệ thống thực hiện tự động trả nợ khi Tài khoản GDKQ có tiền Vào ngày cuối cùng của thời hạn khoản vay, Khách hàng có nghĩa vụ trả khoản vay/khoản vay còn lại + lãi vay + phí khác (nếu có)
Chuyển khoản Tiền/Chứng khoán từ TK GDKQ sang Tiểu khoản khác.	Không cho phép chuyển khoản khi Tài khoản GDKQ có nợ ký quỹ, hoặc Được chuyển khoản tiền/Chứng khoán đảm bảo sau khi rút Tỉ lệ ký quỹ của Tài khoản GDKQ thỏa mãn Tỷ lệ theo CSI quy định từng thời kỳ.





Bổ sung tài sản đảm bảo	Khách hàng được yêu cầu bổ sung tài sản đảm bảo (bổ sung tiền và/hoặc chứng khoán ký quỹ/chứng khoán được CSI chấp thuận) trong khoảng thời gian do CSI quy định khi Tỷ lệ ký quỹ duy trì vượt quá tỷ lệ theo quy định của CSI theo từng thời kỳ.
Xử lý tài sản đảm bảo	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các trường hợp CSI xử lý Tài sản đảm bảo gồm: Khi Khách hàng vi phạm việc bổ sung tài sản đảm bảo, vi phạm thời hạn thanh toán, không trả nợ trước hạn theo quy định đã thỏa thuận với CSI hoặc ngay khi Tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng chạm ngưỡng Tỷ lệ ký quỹ xử lý, và/hoặc các vi phạm nghĩa vụ khác của Khách hàng đối với VNCS.</li><li>- CSI thực hiện xử lý tài sản đảm bảo bằng cách: bán chứng khoán với giá bán, khối lượng bán do CSI quyết định, thu số tiền đang có và/hoặc số tiền từ việc bán chứng khoán xử lý trên Tài khoản GDKQ để trả các khoản nợ còn lại, lãi và các khoản phí, thuế cho CSI</li></ul>